

Số: **168/2023/QĐST-HNGĐ**

Phú Lộc, ngày 07 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 166/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Phan Thị Cao V, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn H 1, xã V, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Anh Đào Văn Q, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Cao V và anh Đào Văn Q tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 04/05/2023. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh Q là hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Hiện vợ chồng sống ly thân, cuộc sống của ai người đó tự lo liệu. Gia đình hai bên đã hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được nên chị V và anh Q yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng các đương sự đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh Q đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị V và anh Q.

[2] Về việc nuôi con chung: Chị Phan Thị Cao V và anh Đào Văn Q không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Phan Thị Cao V và anh Đào Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Cao V và anh Đào Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phan Thị Cao V và anh Đào Văn Q không có con chung.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Phan Thị Cao V và anh Đào Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh Đào Văn Q và chị Phan Thị Cao V mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0007212 và AA/2021/0007213 ngày 21/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc. Chị V, anh Q đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã V, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế (ĐKKH ngày 04/05/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Thảo

